

Số *
-KH/ĐU

Hải Dương, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường

Thực hiện Kế hoạch số 74-KH/BTGDVTU, ngày 04/8/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy về triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố và Kế hoạch số 07-KH/ĐU, ngày 29/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Hải Dương về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”, Ban Thường vụ Đảng ủy phường xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” theo hướng thiết thực, hiệu quả, đi vào chiều sâu, gắn với nhu cầu thực tiễn của người dân, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của phường; tạo chuyển biến rõ nét trong nâng cao kỹ năng số, năng lực sử dụng các nền tảng, dịch vụ số thiết yếu của người dân; đồng thời đổi mới phương thức làm việc, nâng cao chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trên môi trường số.

Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, năng lực tổ chức thực hiện và hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị. Đổi mới phương thức triển khai theo hướng 6 rõ (rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền); lấy dữ liệu số, sản phẩm số và mức độ thụ hưởng của người dân làm căn cứ đánh giá hiệu quả thực hiện; tiếp tục nhân rộng, lan tỏa các mô hình hay, cách làm sáng tạo, bảo đảm Phong trào mang lại kết quả thực chất, bền vững, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn phường.

2. Yêu cầu

Bám sát nội dung các văn bản của Trung ương, Thành ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường¹ và Kế hoạch số 74-KH/BTGDVTU; khắc phục những hạn chế,

¹ Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; Kế hoạch số 478-KH/TU, ngày 01/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; Kế hoạch số 07-KH/ĐU, ngày 29/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Hải Dương về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”.

bất cập trong quá trình triển khai Phong trào; kịp thời nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo; đồng thời bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn của phường.

Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị và các lực lượng tham gia; khai thác hiệu quả nguồn lực, thế mạnh của từng cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện đồng bộ, thống nhất, thiết thực, hiệu quả.

II. ĐỊNH HƯỚNG TRIỂN KHAI

1. Phong trào “Bình dân học vụ số” cần gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, địa phương: Bám sát các chủ trương, định hướng của Trung ương, chương trình, kế hoạch, đề án chuyển đổi số đã được phê duyệt và nhiệm vụ chuyển đổi số của từng cơ quan, đơn vị để triển khai Phong trào; xác định thực hiện Phong trào là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng số của cán bộ, công chức, viên chức và người dân. Việc tổ chức thực hiện phải gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể về xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số; hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khai thác hiệu quả các nền tảng số, dịch vụ số và dịch vụ công trực tuyến, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trên môi trường số.

2. Tập trung triển khai Phong trào thực chất từ cơ sở: Trọng tâm triển khai đặt tại các tổ dân phố, cơ quan, đơn vị, gắn trực tiếp với nhu cầu sử dụng dịch vụ số của người dân và yêu cầu thực thi công vụ của cán bộ, công chức trên môi trường số. Xác định rõ đối tượng, nội dung, thời gian thực hiện, cơ quan, đơn vị phụ trách và kết quả đầu ra cần đạt; tránh triển khai hình thức. Bảo đảm mọi người dân đều có cơ hội được tiếp cận, hướng dẫn và nâng cao kỹ năng số cơ bản; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người lao động phổ thông và các nhóm còn hạn chế trong tiếp cận công nghệ số. Phát huy vai trò của Ban Công tác Mặt trận ở tổ dân phố trong tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân tham gia học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số”².

3. Phổ cập kỹ năng sử dụng các dịch vụ số thiết yếu, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân: Tập trung phổ cập các kỹ năng số cơ bản và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, định danh và xác thực điện tử, khai thác các nền tảng số phục vụ học tập, sản xuất, kinh doanh và đời sống. Kết quả phổ cập kỹ năng số được đánh giá thông qua mức độ tiếp cận, tần

² Tại địa chỉ: binhhdanhocvuso.gov.vn

suất sử dụng và hiệu quả khai thác các dịch vụ số của người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức.

4. Phát huy vai trò nòng cốt của các lực lượng trực tiếp triển khai Phong trào tại cộng đồng: Huy động sự tham gia của Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn viên, thanh niên, giáo viên, học sinh, hội viên và các lực lượng tình nguyện trong hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, học tập và sử dụng các nền tảng, dịch vụ số. Đổi mới phương thức tuyên truyền, hướng dẫn theo hướng “cầm tay chỉ việc”, hỗ trợ trực tiếp tại cộng đồng; tiếp tục xây dựng, nhân rộng mô hình điểm, cách làm hay, sáng tạo. Việc đánh giá hiệu quả hoạt động của các lực lượng tham gia phải gắn với kết quả hỗ trợ thực tế và mức độ chuyển biến trong sử dụng dịch vụ số của người dân.

5. Tăng cường quản lý, theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện Phong trào dựa trên dữ liệu: Đẩy mạnh ứng dụng nền tảng số, hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý, theo dõi, thống kê, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào. Khai thác hiệu quả nền tảng “Bình dân học vụ số”, ứng dụng VNeID và các nền tảng số liên quan để hỗ trợ học tập, bồi dưỡng, cập nhật và xác nhận kết quả phổ cập kỹ năng số; ưu tiên sử dụng dữ liệu số, sản phẩm đầu ra và kết quả thực tế, giảm tối đa báo cáo thủ công, nâng cao tính công khai, minh bạch trong đánh giá.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

Tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch số 478-KH/TU, ngày 01/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; Kế hoạch số 07-KH/ĐU, ngày 29/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Hải Dương về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 14/CT-TTg, ngày 22/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh bồi dưỡng và đánh giá kiến thức, kỹ năng số đối với cán bộ, công chức, viên chức và các văn bản, quy định liên quan về kỹ năng số³; phát huy, nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo trong thời gian qua. Đồng thời, tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về Phong trào “Bình dân học vụ số”

³ (1) Quyết định 757/QĐ-BKHCN, ngày 29/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về Khung kiến thức, kỹ năng số cơ bản và Hướng dẫn đánh giá, xác nhận hoàn thành mức độ phổ cập kỹ năng số; (2) Quyết định 522/QĐ-BGDĐT, ngày 10/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt bộ tài liệu; video, bài trình chiếu; bộ câu hỏi kiểm tra, đánh giá thuộc Chương trình phổ cập kỹ năng số dành cho 3 nhóm đối tượng: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước; Người lao động trong các doanh nghiệp; Người dân; (3) Quyết định 1504/QĐ-BGDĐT, ngày 30/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chương trình phổ cập kiến thức, kỹ năng số cho sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học; (4) Thông tư 02/2025/TT-BGDĐT, ngày 24/1/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Khung năng lực số cho người học; (5) Thông tư 18/2026/TT-BGDĐT, ngày 27/3/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Khung năng lực số đối với giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên...

Tập trung tuyên truyền sâu rộng các quan điểm, chủ trương của Đảng; lan tỏa các thông điệp, chỉ đạo của lãnh đạo Đảng, Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số⁴.

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, dễ hiểu, dễ tiếp cận, có tính dẫn dắt và lan tỏa; tăng cường tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh, nền tảng số, mạng xã hội chính thống, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; phát triển các sản phẩm truyền thông số ngắn gọn, trực quan, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Kịp thời phản ánh kết quả triển khai; phát hiện, lan tỏa mô hình mới, cách làm sáng tạo, sáng kiến tiêu biểu, gương tập thể, cá nhân tiêu biểu; phổ biến kinh nghiệm trong phổ cập kỹ năng số, ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo phục vụ công tác, lao động, sản xuất, học tập và đời sống. Đồng thời phản ánh những khó khăn, hạn chế, bất cập; chấn chỉnh biểu hiện hình thức, thiếu thực chất.

Gắn công tác tuyên truyền với định hướng dư luận xã hội; chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội liên quan đến Phong trào và những vấn đề mới phát sinh trong quá trình chuyển đổi số; kịp thời cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ, khách quan.

2. Phát huy vai trò của nền tảng “Bình dân học vụ số”

2.1. Tập trung triển khai nền tảng “Bình dân học vụ số”

Tổ chức hướng dẫn, khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng “Bình dân học vụ số” phục vụ nhu cầu học tập số của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, đồng thời phục vụ quản lý, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào. Gắn việc tổ chức học tập, đánh giá, xác nhận kết quả phổ cập kỹ năng số với việc sử dụng nền tảng; cập nhật, quản lý dữ liệu bảo đảm phản ánh đúng thực chất kết quả triển khai.

⁴ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, ngày 21/4/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số triển khai Phong trào; Chỉ thị 14/CT-TTg, ngày 22/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về “Đẩy mạnh bồi dưỡng và đánh giá kiến thức, kỹ năng số đối với cán bộ, công chức, viên chức”; Kế hoạch hành động số 12-KH/TU ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 478-KH/TU ngày 01/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; Chương trình số 01-CTr/BCĐ, ngày 09/01/2026 của BCĐ TP về chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố; Quyết định số 204-QĐ/TW của Ban Bí thư về việc phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng và Kế hoạch số 447-KH/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số trong các cơ quan đảng thành phố Hải phòng; Thông báo Số 01-TB/CQTTBCĐ, ngày 16/01/2026 thông báo kết luận của đồng chí Bí thư tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2025, triển khai nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2026 của Ban Chỉ đạo thành phố; Thông báo số 02-TB/BCĐ, ngày 19/3/2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về việc điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026; Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ, ngày 07/7/2026 của cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương tại Hội nghị toàn quốc sơ kết 01 năm 6 tháng triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW.

Triển khai sử dụng ứng dụng VNeID để đăng nhập, xác thực người học trên nền tảng theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; từng bước kết nối, đồng bộ dữ liệu phục vụ quản lý, theo dõi và hiển thị kết quả học tập, phổ cập kỹ năng số của người học.

Rà soát, lựa chọn các nội dung học tập trên nền tảng phù hợp với điều kiện thực tiễn của phường, nhất là các chuyên đề về kỹ năng số thiết yếu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, an toàn thông tin, phòng tránh lừa đảo trên không gian mạng, ứng xử văn hóa trên môi trường số và nhận diện thông tin xấu, độc.

2.2. Triển khai các bài giảng phổ cập kỹ năng số trên nền tảng “Bình dân học vụ số”

Tổ chức triển khai, sử dụng các bài giảng phổ cập kỹ năng số đã được ban hành theo Quyết định số 522/QĐ-BGDĐT, ngày 10/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; tập trung vào kỹ năng thực hành, sử dụng các dịch vụ số thiết yếu trong công việc và đời sống.

Nghiên cứu, triển khai các nội dung học tập về trí tuệ nhân tạo theo định hướng chương trình “Bình dân học vụ AI” của Bộ Giáo dục và Đào tạo; trang bị kiến thức nền tảng, kỹ năng sử dụng AI an toàn, hiệu quả, có trách nhiệm trong học tập, công việc, sản xuất, kinh doanh và đời sống.

Triển khai, sử dụng bộ công cụ đánh giá kiến thức, kỹ năng số gắn với các bài giảng đã công bố, phù hợp với điều kiện thực tế và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

2.3. Tổ chức học tập, đánh giá, xác nhận phổ cập kỹ năng số

Tổ chức học tập, đánh giá và xác nhận mức độ phổ cập kỹ năng số trên cơ sở hệ thống bài giảng và công cụ đánh giá do Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng, thẩm định, triển khai trên nền tảng “Bình dân học vụ số”. Việc tham gia học tập trên nền tảng là bắt buộc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực nhà nước; đồng thời khuyến khích người lao động trong doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và Nhân dân tích cực tham gia, phù hợp với nhu cầu thực tiễn và khả năng tiếp cận của từng nhóm đối tượng. Các cơ quan, đơn vị theo dõi tiến độ học tập, cập nhật kết quả trên nền tảng và sử dụng dữ liệu làm căn cứ đánh giá kết quả triển khai Phong trào.

3. Theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào trên cơ sở dữ liệu số

Kịp thời triển khai Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và thành phố; chú trọng đánh giá thực chất hoạt động phổ cập, kết quả đầu ra và tác động của Phong trào, bảo đảm đo lường được và phù hợp với điều kiện thực tế của phường.

Thực hiện thu thập dữ liệu, tổng hợp kết quả, cập nhật minh chứng trên hệ thống theo dõi theo hướng dẫn; ưu tiên sử dụng dữ liệu trích xuất từ nền tảng “Bình dân học vụ số”, VNeID và các hệ thống số có liên quan, bảo đảm khách quan, minh bạch. Lấy kết quả thực hiện Phong trào làm một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, xã hội số của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu.

4. Phát huy vai trò của các lực lượng trực tiếp triển khai Phong trào tại cơ sở

4.1. củng cố, duy trì hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng

Trong tháng 8/2026, rà soát, củng cố, kiện toàn khi cần thiết và duy trì hoạt động thường xuyên của Tổ công nghệ số cộng đồng gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số của chính quyền phường; chú trọng triển khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và các điểm cung cấp dịch vụ công, dịch vụ số cho người dân. Xác định rõ nhiệm vụ, phương thức hoạt động, cơ chế phối hợp, nội dung hỗ trợ, đối tượng ưu tiên, chỉ tiêu thực hiện và kết quả cần đạt.

Hoạt động hỗ trợ người dân phải được ghi nhận thông qua danh sách người được hỗ trợ, nhật ký hoạt động hoặc dữ liệu trên các nền tảng số để làm căn cứ theo dõi, đánh giá; khuyến khích lồng ghép với các mô hình tự quản ở tổ dân phố, tổ hòa giải, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở nhằm phát huy lực lượng tại chỗ và hạn chế chồng chéo.

4.2. Huy động cơ sở giáo dục, đoàn viên, hội viên tham gia phổ cập kỹ năng số

Từ tháng 8/2026, huy động các cơ sở giáo dục trên địa bàn tham gia phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, người dân, doanh nghiệp; phát huy vai trò giáo viên, học sinh, đoàn viên, hội viên với vai trò “đại sứ số”, phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn người dân học tập và sử dụng các dịch vụ số. Việc huy động phải gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, có phân công rõ trách nhiệm giữa nhà trường, tổ chức đoàn thể, cấp ủy và chính quyền.

4.3. Chú trọng nâng cao kỹ năng số cho các nhóm đối tượng còn hạn chế trong tiếp cận công nghệ

Tập trung hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người lao động phổ thông, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các nhóm đối tượng còn hạn chế về kỹ năng số. Lựa chọn, biên tập tài liệu ngắn gọn, trực quan, dễ hiểu, dễ thao tác; tăng cường nội dung an toàn thông tin, phòng, chống lừa đảo trên không gian mạng; huy động nguồn lực hợp pháp hỗ trợ thiết bị, đường truyền, điểm truy cập Internet, bảo đảm phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau”.

4.4. Nhân rộng các mô hình phổ cập kỹ năng số thiết thực tại cộng đồng

Tiếp tục lựa chọn, duy trì, nhân rộng các mô hình phù hợp với địa bàn phường trong các mô hình đã được Thành ủy xác định, như: “Đại sứ số”, “Gia đình số”, “Mỗi công dân - Một danh tính số”, “Tổ công nghệ số cộng đồng”, “Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số”; gắn mô hình với nhu cầu cụ thể của người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn.

5. Kiểm tra, giám sát và công khai kết quả thực hiện Phong trào

Xây dựng, tổ chức thực hiện nội dung kiểm tra, giám sát, khảo sát việc triển khai Phong trào, tập trung vào: khai thác nền tảng “Bình dân học vụ số”; tổ chức phổ cập kỹ năng số tại cơ sở; hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng; đánh giá, xác nhận kết quả trên nền tảng; ghi nhận trên hệ thống VNeID; triển khai Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Theo dõi, tổng hợp, phân tích dữ liệu từ các nền tảng số và Bộ chỉ số để kịp thời phát hiện cơ quan, đơn vị triển khai chậm, hình thức hoặc thiếu dữ liệu thực chất. Định kỳ rà soát tiến độ, chú trọng kết quả thực tế như mức độ tham gia học tập trên nền tảng, số người được ghi nhận trên VNeID, khả năng sử dụng dịch vụ số của người dân sau khi được hỗ trợ. Kết quả kiểm tra, giám sát là căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng mô hình hiệu quả và chấn chỉnh các biểu hiện chạy theo thành tích.

(Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm được cụ thể hóa tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp hợp pháp của tổ chức, cá nhân và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Xây dựng Đảng

- Chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch; phối hợp kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng kết theo chỉ đạo của cấp trên.

- Chủ trì định hướng, tổ chức tuyên truyền về Phong trào trong hệ thống chính trị; đưa nội dung Phong trào vào công tác tuyên truyền thường xuyên; chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, kịp thời tham mưu cung cấp thông tin, định hướng dư luận; phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng mô hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả, tập thể, cá nhân tiêu biểu.

- Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy báo cáo cấp trên và xử lý những vấn đề phát sinh theo thẩm quyền.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường

- Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường cụ thể hóa, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch gắn với chuyển đổi số, cải cách hành chính, Đề án 06 và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của phường; bảo đảm thống nhất, đồng bộ, tránh chồng chéo, lãng phí nguồn lực. Trong tháng 8/2026 rà soát, củng cố, kiện toàn khi cần thiết và duy trì hoạt động thường xuyên của Tổ công nghệ số cộng đồng; tổ chức hướng dẫn người dân học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số”, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và các dịch vụ số thiết yếu; ghi nhận đầy đủ kết quả hỗ trợ theo yêu cầu.

- Bảo đảm các điều kiện về hạ tầng, thiết bị, nguồn lực và kinh phí theo quy định; phối hợp tổ chức học tập, đánh giá, xác nhận mức độ phổ cập kỹ năng số; thu thập, cập nhật dữ liệu, minh chứng, thực hiện chế độ báo cáo theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

3. Công an phường

- Phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn sử dụng VNeID để đăng nhập, xác thực người học, kết nối, khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, theo dõi, đánh giá kết quả học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số” theo hướng dẫn của Bộ Công an và Công an thành phố.

- Tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân; nâng cao cảnh giác, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với hành vi lừa đảo, phát tán thông tin sai sự thật và các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng; phối hợp triển khai hiệu quả Đề án 06.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hưởng ứng, tham gia Phong trào; phát huy vai trò của Ban Công tác Mặt trận ở tổ dân phố, lực lượng đoàn viên, hội viên trong hướng dẫn người dân học tập, sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

- Phối hợp hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người lao động phổ thông và các nhóm còn hạn chế về kỹ năng số; nắm bắt, phản ánh khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của Nhân dân; xây dựng, duy trì, nhân rộng mô hình phù hợp với từng đối tượng.

5. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn

- Tổ chức triển khai các bài giảng, nội dung phổ cập kỹ năng số theo hướng dẫn của ngành giáo dục; nâng cao kỹ năng số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh; lồng ghép nội dung phù hợp vào các hoạt động giáo dục.

- Phát huy vai trò giáo viên, học sinh là “đại sứ số”; phối hợp với địa phương, Tổ công nghệ số cộng đồng và các tổ chức đoàn thể hướng dẫn người dân tiếp cận, học tập và sử dụng các dịch vụ số.

6. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai Kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý; gắn kết quả thực hiện Phong trào với nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách hành chính và đổi mới phương thức làm việc trên môi trường số.

- Tổ chức, theo dõi việc học tập, đánh giá, xác nhận phổ cập kỹ năng số; bảo đảm cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực nhà nước tham gia học tập trên nền tảng theo quy định, hướng dẫn; khuyến khích người lao động trong doanh nghiệp, hộ kinh doanh và Nhân dân tích cực tham gia.

- Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về kết quả triển khai; cập nhật đầy đủ dữ liệu, minh chứng; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả, khó khăn, vướng mắc về Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Ban Xây dựng Đảng) theo yêu cầu.

Trên đây là kế hoạch Triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường, Ban thường vụ Đảng ủy yêu cầu các cơ quan, đơn vị và các chi bộ, đảng bộ trực thuộc nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban TG&DV Thành ủy (để b/c);
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Như mục V;
- Lưu VPĐU, BXDD.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Thị Hà Phương

PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO “ BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ ”
(Kèm theo Kế hoạch số -KH/ĐU, ngày tháng 8 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Hải Dương)

Stt	Nội dung nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tuyên truyền sâu rộng các quan điểm, chủ trương của Đảng; thông điệp, chỉ đạo của lãnh đạo Đảng, Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”.	Nội dung tuyên truyền được duy trì thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh, nền tảng số, mạng xã hội chính thống, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt đoàn thể; kịp thời lan tỏa mô hình, cách làm hiệu quả.	Ban Xây dựng Đảng phường	UBND phường; MTTQ và các tổ chức CT-XH; các chi bộ, đảng bộ trực thuộc; cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2	Gắn tuyên truyền với nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội liên quan đến Phong trào và các vấn đề phát sinh trong quá trình chuyển đổi số.	Thông tin, phản ánh, kiến nghị được tổng hợp; thông tin chính thống được cung cấp kịp thời; các vấn đề dư luận quan tâm được tham mưu định hướng, xử lý.	Ban Xây dựng Đảng phường	UBND phường; Công an phường; MTTQ và các tổ chức CT-XH; các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
3	Hướng dẫn khai thác, sử dụng nền tảng “Bình dân học vụ số”; sử dụng VNeID để đăng nhập, xác thực người học; cập nhật, kết nối, khai thác dữ liệu học tập theo hướng dẫn.	Người học được hướng dẫn sử dụng nền tảng; quá trình học tập, kết quả đánh giá, xác nhận phổ cập kỹ năng số được theo dõi, cập nhật trên hệ thống theo quy định.	Công an phường	UBND phường; Ban Xây dựng Đảng; các chi bộ, đảng bộ trực thuộc; cơ quan, đơn vị liên quan	Theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền
4	Triển khai các bài giảng phổ cập kỹ năng số theo Quyết định số 522/QĐ-BGDĐT, ngày 10/3/2026; nội dung về trí tuệ nhân tạo và bộ công cụ đánh giá kiến thức, kỹ năng số theo hướng dẫn.	Nội dung học tập tập trung vào kỹ năng thực hành, sử dụng dịch vụ số thiết yếu, an toàn thông tin, phòng tránh lừa đảo; phù hợp với từng nhóm đối tượng.	UBND phường	Các cơ sở giáo dục; Công an phường; Ban Xây dựng Đảng phường; các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền
5	Tổ chức học tập, đánh giá và xác nhận mức độ phổ cập kỹ năng số trên nền tảng “Bình dân học vụ số”.	Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực nhà nước tham gia theo quy định; tiến độ, kết quả học tập được theo dõi, cập nhật, sử dụng làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện Phong trào.	Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc; cơ quan, đơn vị	UBND phường; Công an phường; Ban Xây dựng Đảng phường	Thường xuyên, theo hướng dẫn
6	Triển khai Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào; thu thập dữ liệu, cập nhật minh chứng trên hệ thống theo dõi.	Kết quả thực hiện được đánh giá trên cơ sở dữ liệu số, sản phẩm đầu ra và minh chứng cụ thể; báo cáo bảo đảm đầy đủ, chính xác, kịp thời.	Ban Xây dựng Đảng	UBND phường; Công an phường; các chi bộ, đảng bộ trực thuộc; cơ quan, đơn vị liên quan	Theo hướng dẫn của Trung ương và thành phố
7	Rà soát, củng cố, kiện toàn khi cần thiết, Tổ công	Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động thường	UBND phường	Công an phường; MTTQ và các	Tháng 8/2026

	nghệ số cộng đồng; xác định nhiệm vụ, phương thức hoạt động, cơ chế phối hợp và kế hoạch hỗ trợ người dân.	xuân, có phân công rõ; xác định nội dung hỗ trợ, đối tượng ưu tiên, chỉ tiêu thực hiện, kết quả cần đạt; chú trọng Trung tâm Phục vụ hành chính công và các tổ dân phố.		tổ chức CT-XH; các cơ quan, đơn vị liên quan	và thường xuyên
8	Tổ chức hướng dẫn trực tiếp người dân học tập trên nền tảng, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử, thanh toán số và các dịch vụ số thiết yếu.	Mỗi hoạt động hỗ trợ được ghi nhận bằng danh sách người được hỗ trợ, nhật ký hoạt động hoặc dữ liệu trên nền tảng số; kết quả hỗ trợ phản ánh được mức độ chuyển biến của người dân.	UBND phường	Công an phường; MTTQ và các tổ chức CT-XH; Ban Công tác Mặt trận các tổ dân phố	Thường xuyên
9	Huy động cơ sở giáo dục, giáo viên, học sinh, đoàn viên, hội viên tham gia phổ cập kỹ năng số; phát huy vai trò “đại sứ số”.	Có hoạt động phối hợp cụ thể giữa nhà trường, tổ chức đoàn thể, Tổ công nghệ số cộng đồng và địa phương để hướng dẫn người dân học tập, sử dụng dịch vụ số.	Các cơ sở giáo dục	UBND phường; Đoàn Thanh niên; các tổ chức chính trị - xã hội; Tổ công nghệ số cộng đồng	Từ tháng 8/2026, duy trì thường xuyên
10	Hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người lao động phổ thông, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các nhóm còn hạn chế về kỹ năng số; lựa chọn tài liệu ngắn gọn, trực quan, dễ thao tác.	Các nhóm ưu tiên được tiếp cận, hướng dẫn sử dụng nền tảng, dịch vụ số; nội dung hỗ trợ chú trọng an toàn thông tin, phòng, chống lừa đảo; huy động nguồn lực hợp pháp khi cần thiết.	UBND phường	MTTQ và các tổ chức CT-XH; Tổ công nghệ số cộng đồng; các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
11	Lựa chọn, duy trì, nhân rộng các mô hình phổ cập kỹ năng số phù hợp với địa bàn phường, như: “Đại sứ số”, “Gia đình số”, “Mỗi công dân - Một danh tính số”, “Tổ công nghệ số cộng đồng”, “Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số”.	Mô hình gắn với nhu cầu cụ thể của người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh; có kết quả, dữ liệu hoặc sản phẩm đầu ra cụ thể; kịp thời tuyên truyền, nhân rộng mô hình hiệu quả.	UBND phường	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội; Ban Xây dựng Đảng; Công an phường; các chi bộ, đảng bộ trực thuộc; cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
12	Kiểm tra, giám sát, khảo sát việc triển khai Phong trào; rà soát tiến độ và kết quả phổ cập kỹ năng số của các nhóm đối tượng.	Đánh giá dựa trên dữ liệu thực tế: mức độ tham gia học tập trên nền tảng, ghi nhận trên VNeID, hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, khả năng sử dụng dịch vụ số sau hỗ trợ; kịp thời chấn chỉnh biểu hiện hình thức.	Ban Xây dựng Đảng	UBND phường; Công an phường; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội; các chi bộ, đảng bộ trực thuộc	Theo kế hoạch và yêu cầu của cấp trên
13	Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; báo cáo, cập nhật dữ liệu, minh chứng; đề xuất biểu dương, khen thưởng, nhân rộng mô hình hiệu quả.	Báo cáo phản ánh trung thực kết quả, khó khăn, vướng mắc; dữ liệu, minh chứng được cập nhật đầy đủ; đề xuất giải pháp xử lý, chấn chỉnh và nhân rộng mô hình hiệu quả.	Ban Xây dựng Đảng	UBND phường; Công an phường; MTTQ và các tổ chức CT-XH; các chi bộ, đảng bộ trực thuộc	Định kỳ, đột xuất theo yêu cầu